

Số: 48/TB-BKTNS

Đại Phước, ngày 15 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác thu ngân sách nhà nước đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn xã

Thực hiện Quyết định số 09/QĐ-BKTNS ngày 20/6/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã về Thành lập Đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn xã; Kế hoạch số 08/KH-BKTNS ngày 29/6/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã về Giám sát công tác thực hiện thu ngân sách nhà nước đối với thuế phi nông nghiệp trên địa bàn xã;

Qua xem xét báo cáo số 51/BC-ĐGS ngày 15/09/2026 của Đoàn giám sát theo quyết định số 09/QĐ-BKTNS, Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND xã thông báo kết luận giám sát như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tham mưu triển khai thực hiện

UBND xã đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước đối với thuế phi nông nghiệp trên địa bàn xã: Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 01/07/2026 về việc thu thuế phi nông nghiệp năm 2026 trên địa bàn xã nhằm cụ thể hóa chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước được giao theo Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của HĐND xã Đại Phước. Theo đó, UBND xã đã chủ động triển khai các nội dung chỉ đạo điều hành đến phòng chuyên môn và các ấp trên địa bàn xã để tuyên truyền, vận động người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp thuế phi nông nghiệp năm 2026 đúng thời hạn quy định (trước ngày 31/10/2026).

Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, lồng ghép trong các cuộc họp dân cư. Bên cạnh đó, UBND xã đã phối hợp với Thuế cơ sở 5 tổ chức tập huấn hướng dẫn trực tiếp cho người dân cách cài đặt, đăng ký tài khoản và thực hiện kê khai, nộp thuế điện tử không dùng tiền mặt qua ứng dụng eTax Mobile nhằm tối ưu hóa thời gian, quy trình nộp thuế của người nộp thuế theo quy định.

2. Công tác rà soát, lập bộ và quản lý người nộp thuế

UBND xã Đại Phước được sáp nhập trên cơ sở nguyên trạng địa giới hành chính từ 04 xã cũ (gồm Đại Phước, Phú Đông, Phú Hữu, Phước Khánh). Sau khi sáp nhập, bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp mới đã được tổng hợp, hình thành ổn định với tổng diện tích đất ở nông thôn thuộc nhóm đất chịu thuế sử dụng đất phi

nông nghiệp là 488,5 ha quản lý và lập bộ nộp thuế thực tế cho 5.249 đối tượng nộp thuế trên địa bàn toàn xã.

Trong kỳ giám sát qua rà soát, xã đã ghi nhận diện tích đất chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở nông thôn với tổng diện tích 2,7 ha; tổng số trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được đưa vào rà soát, cập nhật quản lý bộ thuế mới là 43 thửa đất. Việc quản lý người kê khai nộp thuế được rà soát chặt chẽ nhằm chuẩn bị phục vụ tốt dữ liệu cho chu kỳ ổn định thuế tiếp theo giai đoạn từ năm 2027 đến năm 2031.

3. Kết quả thu ngân sách và xử lý tiền nợ thuế

3.1. Công tác thu thuế

Tình hình thực hiện dự toán thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2026 tính đến tháng 6/2026 như sau:

- Dự toán giao: 3.200.000.000 đồng, bao gồm: Thu trong doanh nghiệp: 1.900.000.000 đồng; Thu trong hộ gia đình, cá nhân: 1.300.000.000 đồng.

- Kết quả thực hiện thu thuế phi nông nghiệp đến ngày báo cáo tháng 6/2026: Tổng thu đạt 2.600.000.000 đồng (đạt 81,25% dự toán năm), trong đó: thu thuế Phi nông nghiệp trong công ty và doanh nghiệp: 1.200.000.000 đồng, thu trong hộ gia đình và cá nhân: 1.400.000.000 đồng.

- Kết quả thực hiện đến thời điểm giám sát (tháng 8/2026): Tổng thu đạt 3.153.551.489 đồng (đạt 98,55% dự toán năm), trong đó: Hộ gia đình, cá nhân: Thu 1.400.000.000 đồng, đạt 107,69% dự toán (vượt 100.000.000 đồng). Doanh nghiệp: Thu 1.753.551.489 đồng, đạt 92,29% dự toán.

3.2. Công tác thu tiền nợ thuế

Sau khi sáp nhập 4 xã cũ (Phước Khánh, Phú Đông, Phú Hữu, Đại Phước), tình hình quản lý nợ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cụ thể như sau:

- Tổng số nợ thuế lũy kế (chu kỳ 2012 - 2021 và 2022 - 2026): 1.700.000.000 đồng. bao gồm: nợ thuế gốc: 1.400.000.000 đồng; tiền chậm nộp: 300.000.000 đồng.

- Kết quả thực hiện thu tiền nợ thuế phi nông nghiệp năm 2026 tính đến ngày báo cáo tháng 6/2026: 290.000.000 đồng (đạt tỷ lệ 17,06%), trong đó: thu nợ thuế phi nông nghiệp: 220.000.000 đồng; thu tiền chậm nộp: 70.000.000 đồng.

- Kết quả thực hiện thu tiền nợ thuế phi nông nghiệp năm 2026 tính đến thời điểm giám sát tháng 8/2026: 400.000.000 đồng (đạt tỷ lệ 23,53%). Trong đó: Nợ thuế gốc: 320.000.000 đồng; tiền chậm nộp: 80.000.000 đồng.

- Số tiền nợ còn lại: 1.300.000.000 đồng (gồm 1.080.000.000 đồng nợ gốc và 220.000.000 đồng tiền chậm nộp). Hiện nay, UBND xã đang tập trung rà soát các đối tượng nộp thuế, triển khai đồng bộ việc thu thuế năm 2026 kết hợp đôn đốc thu hồi dứt điểm số nợ đọng còn lại.

4. Công tác thực hiện chính sách miễn thuế, giảm thuế

- Căn cứ vào bộ thuế giai đoạn năm 2022-2026 UBND xã đã lập tờ trình gửi Thuế cơ sở 5 thành phố Đồng Nai danh sách người được miễn thuế, giảm thuế năm 2026 theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý thuế năm 2019 là: 591 hộ, với số tiền 29.236.519 đồng, trong đó:

+ Miễn thuế, giảm thuế dưới 50.000 đồng là: 555 hộ, với số tiền 19.864.489 đồng.

+ Miễn, giảm thuế thuộc hộ nghèo là: 18 hộ, với số tiền 4.635.144 đồng.

+ Miễn thuế, giảm thuế thuộc gia đình chính sách là: 18 hộ, với số tiền 4.736.886 đồng.

- Căn cứ vào tình hình thực tế địa phương, UBND xã đã hợp đồng một số công chức, người hoạt động không chuyên trách để thực hiện ủy nhiệm thu trong công tác thu thuế và hướng dẫn người nộp thuế thực hiện nộp thuế trên ứng dụng eTax Mobile để giảm thời gian đi lại, dễ tra cứu thông tin.

5. Công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và ứng dụng công nghệ thông tin

UBND xã đã tăng cường chỉ đạo cho các cán bộ ủy nhiệm thu phối hợp với Trưởng ấp, các tổ nhân dân thực hiện rà soát, gửi thông báo thuế đến người nộp thuế để thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định. Việc theo dõi tiến độ nộp thuế của người nộp thuế trên địa bàn xã được cập nhật định kỳ. Đồng thời, UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu, nộp thuế; đồng thời hướng dẫn người nộp thuế vào Cổng thuế điện tử của ngành thuế hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia để nộp thuế, cũng như tra cứu các thông tin liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người nộp thuế theo quy định pháp luật.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Qua công tác khảo sát, giám sát thực hiện nhiệm vụ công tác thu ngân sách nhà nước đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn xã, Đoàn giám sát nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, bất cập như sau:

a) Việc thực hiện chính sách miễn thuế: Theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 79 Luật Quản lý thuế năm 2019 quy định “*Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp có số tiền thuế phải nộp hằng năm từ 50.000 đồng trở xuống*”. Tuy nhiên, qua khảo sát thực tế, hệ thống phần mềm quản lý thuế điện tử vẫn tự động ghi nhận phát sinh tiền thuế nợ (chậm nộp) đối với các trường hợp thuộc diện miễn thuế. Trường hợp cụ thể của bà Nguyễn Thị Yến Phương (sinh ngày 30/11/1978, MST: 0751780144268); hàng năm bà Phương đều thuộc diện được miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp nhưng trên hệ thống quản lý thuế vẫn thể hiện bà Phương nợ tiền thuế (chậm nộp) của năm 2022 là 1.479 đồng, năm 2024 là 438 đồng. Mặc dù, số tiền nợ thuế do chậm nộp là rất nhỏ nhưng thể hiện việc quản lý dữ liệu về thuế trên phần mềm chưa chuẩn xác, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của người nộp thuế.

b) Cập nhật thông tin biến động quyền sử dụng đất: Việc cập nhật thông tin người nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký biến động đất đai còn chậm. Một số trường hợp mặc dù người nhận chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế theo quy định nhưng hệ thống quản lý thuế vẫn xác định người chuyển nhượng quyền sử dụng đất là người nộp thuế, dẫn đến việc xác định nghĩa vụ thuế chưa đúng đối tượng. Cụ thể các trường hợp như sau:

- Trường hợp của bà Nguyễn Thị Yến Phương, sinh ngày 30/11/1978, mã số thuế 0751780144268, đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 09, tờ bản đồ số 109 (thuộc xã Phú Hữu cũ) cho ông Nguyễn Chí Cường. Ông Nguyễn Chí Cường đã thực hiện kê khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên từ ngày 21/11/2025. Tuy nhiên, tại thời điểm Đoàn giám sát tiến hành khảo sát thực tế bà Nguyễn Thị Yến Phương vẫn là người nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với thửa đất nói trên, mặc dù quyền sử dụng đất đã được chuyển quyền sử dụng đất hợp pháp cho ông Nguyễn Chí Cường từ ngày 21/11/2025.

- Trường hợp ông Lê Quang, Mã số thuế: 8150879056, ông đã chuyển nhượng QSDĐ hợp pháp thửa đất số 688, tờ bản đồ số 20 (xã Phú Hữu cũ) cho Công ty cổ phần Tư vấn - dịch vụ Hướng Dương Xanh. Sau đó, Công ty cổ phần Tư vấn - dịch vụ Hướng Dương Xanh đã thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên vào ngày 09/11/2023. Tuy nhiên, đến nay ông Lê Quang vẫn là đối tượng phải nộp thuế phi nông nghiệp đối với thửa đất nói trên.

- Tương tự trường hợp ông Trần Hữu Lộc, mã số thuế: 0525048000440; mã số thửa đất: 047056384697. Mặc dù thửa đất đã được chuyển nhượng cho người khác nhưng thông tin người nộp thuế phi nông nghiệp vẫn là ông Trần Hữu Lộc.

c) Xác định nghĩa vụ thuế hàng năm đối với một số trường hợp chưa đầy đủ, kịp thời: Một số trường hợp người sử dụng đất đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trong nhiều năm liên tục, tuy nhiên các năm sau đó cơ quan thuế không xác định nghĩa vụ thuế hoặc không thông báo phát sinh nghĩa vụ thuế, dẫn đến người sử dụng đất không có căn cứ để thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định mặc dù họ không thuộc trường hợp được miễn thuế. Điển hình là trường hợp của ông Trần Văn Dương, ngụ ấp Rạch Bảy, mã số thuế 8497305428 và bà Phạm Hoàng Cảnh, mã số thuế 075185002601...

Bên cạnh đó, việc tính tiền chậm nộp thuế của hệ thống đối với các hộ nợ thuế còn thiếu nhất quán và phát sinh nhiều khoản tính dồn tiền thuế bất thường trong cùng một năm (Ví dụ: trường hợp ông Phan Văn Dư, MST 8208158745, thửa đất mã số 047055247061, nợ thuế từ năm 2022 đến nay với mức nộp hàng năm là 1.154.400 đồng, hệ thống thuế lại tự động tính dồn và phát sinh 04 khoản tiền chậm nộp khác nhau trong năm 2022 gồm các khoản: 126.407 đồng, 126.753 đồng, 10.043

đồng, 10.736 đồng) nhưng không rõ là khoản thuế gì? gây thắc mắc cho người nộp thuế.

d) Công tác hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế: Qua công tác khảo sát thực tế trước khi tổ chức giám sát và ghi nhận phản ánh, kiến nghị của cử tri tại các buổi tổ chức mô hình “Điểm hẹn với cử tri” tại các ấp trên địa bàn xã, Đoàn Giám sát nhận thấy công tác quản lý dữ liệu, hỗ trợ người nộp thuế còn một số tồn tại như sau:

- Hệ thống quản lý thuế thông báo truy thu thuế hoặc tính tiền chậm nộp thuế không đúng thực tế đối với các trường hợp người nộp thuế đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế hàng năm và có biên lai nộp thuế theo quy định (trường hợp ông *Nguyễn Văn Hải* - MST: 8063587191; bà *Nguyễn Thị Kiều Dương* - MST: 017178008979; ông *Nguyễn Văn Chiến* - MST: 075051001018).

Khi phát sinh sai sót về dữ liệu nghĩa vụ tài chính của người nộp thuế, công chức phụ trách của Phòng Kinh tế xã chưa phát huy tốt vai trò đầu mối tiếp nhận, rà soát, phối hợp với Thuế cơ sở 5 điều chỉnh dữ liệu, hỗ trợ cho người nộp thuế thuận tiện trong quá trình kê khai, nộp thuế khi có sai sót các thông tin trên hệ thống dữ liệu thuế (để người nộp thuế tự liên hệ đến cơ quan thuế). Ví dụ: trường hợp của bà *Vương Thị Ngọc Huệ* - MST: 075157008294 và ông *Đỗ Thành Lập* - MST: 8774369666.

- Kinh phí chi thù lao trích từ tỷ lệ thu thuế năm 2025 từ cơ quan thuế đến thời điểm Đoàn Giám sát giám sát vẫn chưa được quyết toán và chi trả đầy đủ, kịp thời cho cán bộ được uỷ nhiệm thu của xã.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Việc sáp nhập nguyên trạng 4 xã thành một đơn vị hành chính mới làm phát sinh khối lượng công việc rà soát dữ liệu là rất lớn. Sự thay đổi tên địa giới hành chính, ấp, tổ nhân dân chưa được đồng bộ kịp thời lên hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành thuế.

- Hệ thống quản lý thuế tập trung của ngành thuế (phần mềm TMS) phát sinh lỗi kỹ thuật tự động tính tiền chậm nộp đối với các tài khoản thuộc đối tượng miễn thuế mà chưa được cấu hình lại.

- Phần mềm ứng dụng eTax Mobile còn một số hạn chế về giao diện, cách hiển thị các khoản nợ tiền chậm nộp chưa sự rõ ràng, còn ít thông tin, dễ gây nhầm lẫn và thắc mắc cho người sử dụng.

- Nhiều chủ sử dụng đất thực tế sinh sống ở các tỉnh, thành phố khác, không có mặt tại địa phương, thông tin liên lạc không cập nhật dẫn đến việc đôn đốc nộp thuế gặp nhiều khó khăn.

b) Nguyên nhân chủ quan

Trong quá trình khảo sát, giám sát Đoàn Giám sát nhận thấy Cơ quan chuyên môn (Phòng Kinh tế) chậm thực hiện tham mưu cho UBND xã thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Chậm tham mưu ban hành Kế hoạch thu thuế Phi nông nghiệp năm 2026, theo quy định thời gian thu thuế bắt đầu từ ngày 01/01/2026¹.

- Chưa kịp thời tham mưu kiện toàn đội ngũ ủy nhiệm thu thuế (đã cho thôi nhiệm vụ đối với cán bộ từ tháng 6/2026 nhưng không bố trí người thay thế làm ảnh hưởng đến tiến độ, đơn đốc thu thuế trên địa bàn xã.

- Chậm lập hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý thuế năm 2019, mặc dù cơ quan thuế đã có văn bản chỉ đạo, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người nộp thuế².

- Chưa thành lập các tổ hỗ trợ nộp thuế lưu động và tổ phản ứng nhanh xử lý những vướng mắc, phát sinh cho người nộp thuế theo quy định, dẫn đến việc người nộp thuế bức xúc, có nhiều phản ánh, kiến nghị³.

III. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Trên cơ sở kết quả giám sát, Ban Kinh tế - Ngân sách kiến nghị một số nội dung cần tập trung thực hiện nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao hiệu quả công tác quản lý công tác thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn xã Đại Phước như sau:

1. Đối với Thuế cơ sở 5 thành phố Đồng Nai

- Sớm chỉ đạo rà soát toàn bộ các trường hợp hộ gia đình, cá nhân thuộc diện được miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 79 Luật Quản lý thuế năm 2019, để bảo đảm quyền lợi của người nộp thuế.

- Thanh toán đầy đủ, dứt điểm thù lao ủy nhiệm thu năm 2025; đồng thời bố trí thêm kinh phí hỗ trợ nhân lực phục vụ công tác đơn đốc thu thuế và hỗ trợ người dân kê khai thuế phi nông nghiệp tại cơ sở.

- Tiếp tục tổ chức các buổi tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ xã, cán bộ ủy nhiệm thu của xã.

- Nâng cấp phần mềm ứng dụng eTax Mobile để giao diện hiển thị đầy đủ các thông tin của người nộp thuế (khoản nợ thuế, tiền thuế chậm...) để áp dụng tra cứu. Đồng thời, kiểm tra kỹ thuật trên hệ thống TMS để loại bỏ lỗi tự động tính tiền chậm nộp thuế đối với người nộp thuế thuộc đối tượng được miễn thuế hàng năm theo quy định tại điều 79 Luật Quản lý thuế.

- Phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố sớm rà soát toàn bộ các trường hợp đã hoàn thành thủ tục đăng ký biến động đất đai được cấp Giấy chứng

¹ 211/KH-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đại Phước về việc thu thuế phi nông nghiệp trên địa bàn xã năm 2026.

² Công văn số 1525/TCS5-QLTK ngày 02/03/2026 của Thuế cơ sở 5 tỉnh Đồng Nai. Về việc công tác thu thuế phi nông nghiệp, lập hồ sơ miễn giảm trên địa bàn các xã và mẫu tờ khai Phi nông nghiệp thay đổi theo Nghị định 373/2025/NĐ-CP; Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 29/6/2026 của UBND xã về việc Miễn, giảm thuế sử dụng đất Phi nông nghiệp năm 2026.

³ Công văn số 1126/UBND-KTNS ngày 29/05/2026 của UBND thành phố Đồng Nai V/v hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

nhận quyền sử dụng đất nhưng thông tin người nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên hệ thống quản lý thuế chưa được cập nhật; điều chỉnh người nộp thuế theo đúng hồ sơ địa chính và giấy chứng nhận đã cấp, để bảo đảm quyền và nghĩa vụ của người nộp thuế.

2. Đối với Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố

- Sớm chuyển giao dữ liệu thông tin biến động địa chính về đất đai (thay đổi chủ sở hữu, diện tích, mục đích sử dụng đất...) cho cơ quan thuế hàng tháng để cập nhật kịp thời thông tin người nộp thuế.

3. Đối với Ủy ban nhân dân xã Đại Phước

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Phòng Kinh tế), nghiêm túc rút kinh nghiệm trong quá trình tham mưu ban hành Kế hoạch thu thuế năm 2027 đúng thời gian quy định; đảm bảo thời gian lập hồ sơ miễn thuế, giảm thuế của người nộp thuế gửi cơ quan thuế cấp trên để đảm bảo quyền lợi cho người nộp thuế theo quy định.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Phòng Kinh tế) khẩn trương rà soát, kiện toàn đội ngũ ủy nhiệm thu cấp xã, bảo đảm bố trí đủ nhân lực đáp ứng yêu cầu công tác thu thuế tại địa phương; chủ động phối hợp tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết các khó khăn, vướng mắc của người nộp thuế.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Phòng Kinh tế) rà soát danh sách người dân đã nộp thuế và tạm xuất bằng hóa đơn giấy trong đầu năm 2026, tiến hành nộp qua hệ thống TMS để xuất hóa đơn gửi cho người dân.

- Thành lập các tổ hỗ trợ nộp thuế lưu động tại văn phòng các ấp và tổ phản ứng nhanh giải quyết trực tiếp vướng mắc cho công dân tại cơ sở theo đúng tinh thần Công văn số 1126/UBND-KTNS ngày 29/05/2026 của UBND thành phố Đồng Nai V/v hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân hoàn thành nghĩa vụ tài chính đúng quy định.

- Triển khai lập bộ thuế phi nông nghiệp cho chu kỳ ổn định thuế giai đoạn từ năm 2027 - 2031 theo chỉ đạo tại Công văn số 6364/TCS5-QLTK ngày 17/7/2026 về triển khai lập bộ thuế phi nông nghiệp cho chu kỳ ổn định thuế giai đoạn từ năm 2027-2031. Tập trung rà soát, chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu hồ sơ, kiểm tra các trường hợp sai thông tin người nộp thuế, diện tích, vị trí đất và mã số thuế; đối chiếu dữ liệu thuế với dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư; xác nhận các trường hợp điều chỉnh thông tin; hướng dẫn người dân kê khai đầy đủ khi phát sinh biến động.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Đăng ký đất đai để kịp thời cập nhật dữ liệu chuyển nhượng, cấp giấy chứng nhận, chuyển mục đích sử dụng đất. Bảo đảm lập bộ thuế đúng đối tượng và đúng thời gian theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công tác tuyên truyền, hướng dẫn để Nhân dân sử dụng phần mềm eTax Mobile tra cứu thông tin về thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

- Tập trung rà soát, đối soát chính xác số liệu nợ thuế năm 2026; từ đó đề ra phương án cụ thể, quyết liệt nhằm đôn đốc thu hồi, phấn đấu giảm tối đa tỷ lệ nợ thuế trên địa bàn.

Trên đây là Thông báo kết luận giám sát thực hiện nhiệm vụ công tác thu ngân sách nhà nước đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn xã Đại Phước. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã trân trọng đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố và Thuế Cơ sở 5 Đồng Nai quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện các kiến nghị. Riêng đối với UBND xã Đại Phước, đề nghị triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung kiến nghị và gửi báo cáo kết quả về Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã trước ngày 18/10/2026 để tổng hợp, báo cáo Thường trực HĐND xã theo quy định./.

Nơi nhân:

- Thường trực HĐND thành phố(b/c);
- Văn phòng đăng ký đất đai thành phố;
- Thuê Cơ sở 5 Đồng Nai;
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c)
- Thành viên Đoàn giám sát;
- UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Đỗ Tấn Phát